

TỔNG MỤC LỤC NĂM 2024

| CHUYÊN NGÀNH LÍ LUẬN VÀ LỊCH SỬ NHÀ NƯỚC VÀ PHÁP LUẬT | | | | |
|--|--------------------------------------|--|----------------------------|--------------|
| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
| 1. | BÙI THỊ ĐÀO | Sự gắn bó và ảnh hưởng qua lại giữa pháp luật và thi hành pháp luật | SDB 30 năm Tập chí | 26 |
| 2. | NGUYỄN QUANG ĐỨC ĐẶNG MINH TUẤN | Ứng phó của nhà nước trong tình trạng khẩn cấp: Thử nghiệm về tính bền vững của pháp quyền | 12 | 3 |
| 3. | CHU THỊ HOA TÀO NAM KHÁNH | Thiết kế, vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Hàn Quốc và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | 10 | 121 |
| 4. | CHU MẠNH HÙNG NGUYỄN VĂN KHOA | Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng đối với công tác tư pháp đáp ứng yêu cầu tiếp tục xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam hiện nay | SDB 5 năm Phân hiệu | 5 |
| 5. | CHU MẠNH HÙNG LƯƠNG THỊ THU HƯƠNG | Sự phát triển quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam về quyền tham gia của người dân trong tiến trình đổi mới đất nước | 6 | 3 |
| 6. | PHAN THỊ HÀ LINH | Thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Vương quốc Anh và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | 5 | 110 |
| 7. | PHẠM THỊ THUYẾT NGÀ | Quan niệm, nhu cầu và một số định hướng hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức thi hành pháp luật | 7 | 28 |
| 8. | TRẦN HỒNG NHUNG ĐOÀN THỊ TỐ UYÊN | Giải thích và hướng dẫn áp dụng pháp luật trong bộ Hoàng Việt luật lệ thời Nguyễn và những giá trị tham khảo | 3 | 17 |
| 9. | TRỊNH THỊ PHƯƠNG OANH | Tư tưởng Hồ Chí Minh về dân chủ và pháp luật trong xây dựng Nhà nước của dân, do dân, vì dân | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 76 |
| 10. | TRỊNH NGỌC ANH PHƯƠNG | Thiết kế và vận hành khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát ở Liên bang Nga và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | 2 | 130 |
| 11. | TÀO THỊ QUYÊN | Đổi mới quản trị quốc gia đáp ứng yêu cầu xây dựng, hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới | 7 | 3 |
| 12. | NGUYỄN BÍCH THẢO | Lễ công bằng trong luật tư Hoa Kỳ và giá trị tham khảo cho Việt Nam | 6 | 13 |
| 13. | PHẠM THỊ GIANG THU | Khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát và kiến nghị giải pháp xây dựng quy định về điều kiện, chủ thể, quy trình, thủ tục xây dựng khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát tại Việt Nam | SDB 30 năm Tập chí | 36 |
| 14. | ĐÀO LỆ THU | Suy luận tương tự dưới góc độ một phương pháp tư duy pháp lý và ý nghĩa đối với thực tiễn áp dụng luật | 5 | 3 |

| | | | | |
|---|--|---|------------------------|--------------|
| 15. | VŨ THÙY TRANG | Khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát công nghệ tài chính ở Trung Quốc và kinh nghiệm cho Việt Nam | 8 | 97 |
| 16. | PHÍ THỊ THANH TUYỀN | Hoàn thiện quy định pháp luật về kiểm soát quyền lực nhà nước ở Việt Nam hiện nay | 8 | 3 |
| 17. | ĐOÀN THỊ TỐ UYÊN THÁI THỊ THU TRANG | Hoàn thiện thể chế, thiết chế giải thích, hướng dẫn áp dụng pháp luật ở Việt Nam hiện nay | 7 | 14 |
| 18. | ĐOÀN THỊ TỐ UYÊN | Hoàn thiện quy định pháp luật nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động giám sát của hội đồng nhân dân | SDB 30 năm Tạp chí | 52 |
| CHUYÊN NGÀNH LUẬT HIẾN PHÁP VÀ LUẬT HÀNH CHÍNH | | | | |
| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
| 19. | NGUYỄN SON BÁCH | Mô hình chính quyền địa phương ở Pháp và gợi mở cho Việt Nam hiện nay | 2 | 116 |
| 20. | BÙI TIẾN ĐẠT | Bốn thập kỉ đổi mới và xu hướng phát triển của luật hành chính Việt Nam | 5 | 13 |
| 21. | NGUYỄN THỊ QUANG ĐỨC | Nâng cao hiệu quả các biện pháp bảo vệ trẻ em bị bạo lực ở Việt Nam hiện nay | 2 | 3 |
| 22. | VŨ CÔNG GIAO | Trách nhiệm giải trình của Chính phủ trước nghị viện trên thế giới và ở Việt Nam | 11 | 3 |
| 23. | CHU THỊ THÚY HẰNG | Hoàn thiện cơ chế hội thẩm nhân dân tham gia hoạt động xét xử tại toà án, góp phần xây dựng nền tư pháp độc lập ở Việt Nam | 1 | 3 |
| 24. | TRẦN VĂN HẬU | Hoàn thiện pháp luật về xử lí vi phạm xuất cảnh, nhập cảnh của công dân Việt Nam | 11 | 15 |
| 25. | TÔ VĂN HOÀ NGUYỄN VĂN CÔNG | Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền riêng tư của trẻ em ở Việt Nam trong thế giới siêu kết nối | SDB 5 năm Phân hiệu | 15 |
| 26. | NGUYỄN MẠNH HÙNG | Hoàn thiện pháp luật về quyền khởi kiện vụ án hành chính ở Việt Nam hiện nay | SDB 5 năm Phân hiệu | 39 |
| 27. | NGUYỄN MẠNH HÙNG DƯƠNG HỒNG THỊ PHI PHI | Ủy quyền lập pháp cho chính phủ theo quy định của Luật Lập pháp Trung Quốc và gợi mở cho Việt Nam | 12 | 15 |
| 28. | MAI THỊ LÂM | Hoàn thiện quy định pháp luật về đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lí hành chính | 11 | 29 |
| 29. | TRẦN THỊ THUYẾT LÂM | Quyền lao động theo Hiến pháp năm 2013 và sự thể chế hoá trong pháp luật lao động Việt Nam - Thực trạng và một số kiến nghị | SDB 30 năm Tạp chí | 110 |
| 30. | LƯU HƯƠNG LY | Khung thể chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính ở Singapore và bài học cho Việt Nam | 3 | 119 |
| 31. | NGUYỄN VĂN NĂM | Hoàn thiện tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với điều kiện hiện nay | 4 | 3 |

THÔNG TIN

| | | | | |
|-----|---|---|------------------------|-----|
| 32. | DƯƠNG VĂN QUÝ | Bảo đảm quyền con người trong xây dựng pháp luật ở Việt Nam hiện nay | SDB 5 năm Phân hiệu | 28 |
| 33. | LÊ VIỆT SƠN NGUYỄN HOÀNG YẾN | Hoàn thiện pháp luật về giải quyết bồi thường thiệt hại trong vụ án hành chính | 2 | 19 |
| 34. | NGUYỄN THỊ THẢO | Quyền giải trình trong xử phạt vi phạm hành chính ở Việt Nam | SDB 5 năm Phân hiệu | 52 |
| 35. | TRƯƠNG THỊ MINH THUYỀN NGUYỄN PHẠM THANH HOA | Nghiên cứu so sánh pháp luật Hà Lan và Hoa Kỳ về quyền được chết – Kinh nghiệm tham khảo cho Việt Nam | 12 | 88 |
| 36. | NGUYỄN MAI THUYỀN ĐẬU CÔNG HIỆP | Thúc đẩy dịch vụ công trực tuyến toàn trình trong bối cảnh cải cách hành chính ở Việt Nam hiện nay | 9 | 3 |
| 37. | DƯƠNG THỊ THÂN THƯƠNG | Bảo đảm quyền tham gia của trẻ em theo pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam | SDB 5 năm Phân hiệu | 161 |
| 38. | NGUYỄN THỊ THIÊN TRÍ | Thực trạng pháp luật về chính quyền địa phương Việt Nam sau 10 năm triển khai thi hành Hiến pháp năm 2013 và định hướng đổi mới | 3 | 3 |
| 39. | LÊ TIỂU VY | Nhu cầu giải thích hiến pháp ở Việt Nam hiện nay - Thực trạng pháp luật và kiến nghị hoàn thiện | 4 | 19 |
| 40. | TRẦN THỊ HẢI YẾN | Sử dụng phương tiện điện tử trong hoạt động công chúng của một số quốc gia trên thế giới và gợi mở cho Việt Nam | 8 | 17 |
| 41. | NGUYỄN HOÀNG YẾN | Yêu cầu khởi kiện vụ án hành chính theo quy định pháp luật tố tụng hành chính Việt Nam | 10 | 3 |

**CHUYÊN NGÀNH LUẬT HÌNH SỰ VÀ TỔ TỤNG HÌNH SỰ
VÀ CHUYÊN NGÀNH TỘI PHẠM HỌC**

| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
|-----|--|---|------------------------|-------|
| 42. | ĐỖ NHẬT ÁNH | Trách nhiệm hình sự, hình phạt áp dụng đối với pháp nhân phạm tội dưới góc độ pháp luật quốc tế | 10 | 17 |
| 43. | TRẦN KIM CHI TRẦN TUẤN VŨ | Chế độ gặp, liên lạc dành cho phạm nhân dưới 18 tuổi: Tiêu chuẩn quốc tế và kinh nghiệm cho Việt Nam | 12 | 29 |
| 44. | TRẦN VĂN ĐỘ | Trường hợp loại trừ trách nhiệm hình sự trong luật hình sự Việt Nam | 1 | 16 |
| 45. | LÊ HUỖNH TẤN DUY NGUYỄN PHƯƠNG THẢO | Giám sát điện tử đối với người chưa thành niên trước xét xử tại bang California, Anh và xứ Wales và gợi mở cho Việt Nam | 5 | 28 |
| 46. | HOÀNG THỊ HIỀN | Bảo đảm quyền bất khả xâm phạm về thân thể theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự Việt Nam | SDB 5 năm Phân hiệu | 75 |
| 47. | MAI THANH HIẾU | Thoả thuận nhận tội trong pháp luật tố tụng hình sự Pháp và giá trị tham khảo cho Việt Nam | 9 | 40 |

| | | | | |
|-----|-----------------------------------|---|-------------------------------|-----|
| 48. | NGUYỄN NGỌC HOÀ | Trách nhiệm hình sự của pháp nhân thương mại: Từ chưa thống nhất về nhận thức đến không nhất quán trong quy định của Bộ luật Hình sự | 7 | 40 |
| 49. | NGUYỄN VĂN HƯƠNG | Hoàn thiện quy định về tội phạm mua bán người và các tội phạm liên quan đến mua bán người trong Bộ luật Hình sự năm 2015 | SDB 5 năm Phân hiệu | 61 |
| 50. | CAO VŨ MINH | Biện pháp tư pháp đối với pháp nhân thương mại phạm tội và một số kiến nghị hoàn thiện | 8 | 27 |
| 51. | VÕ THỊ KIM OANH ĐÌNH VĂN ĐOÀN | Người bị giữ trong trường hợp khẩn cấp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 | 10 | 31 |
| 52. | CAO THỊ OANH | Quy định về chế tài trong Bộ luật Hình sự Đan Mạch và đề xuất hoàn thiện luật hình sự Việt Nam | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 236 |
| 53. | CAO THỊ OANH NGUYỄN KIM CHI | Chính sách hình sự Việt Nam đối với các tội xâm phạm trật tự quản lí hành chính và định hướng hoàn thiện | 9 | 16 |
| 54. | ĐỖ THỊ PHUƠNG | Xét xử thân thiện đối với bị cáo là người chưa thành niên trong pháp luật của Đức và Việt Nam | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 246 |
| 55. | TRẦN THỊ QUỲNH TRỊNH TIẾN VIỆT | Hiệu lực của Bộ luật Hình sự Việt Nam: Một số vấn đề vướng mắc phát sinh trong thực tiễn và giải pháp | 9 | 25 |
| 56. | VŨ THỊ THUỶ | Xu hướng nhân đạo hoá trong pháp luật hình sự Liên bang Nga và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam | 11 | 41 |
| 57. | TRƯƠNG QUANG VINH | Một số loại tội phạm tình dục quy định trong Bộ luật Hình sự Cộng hoà Liên bang Đức hiện hành | 6 | 28 |
| 58. | NGUYỄN VĂN VƯƠNG | Khung pháp lí về hợp tác quốc tế trong thu hồi tài sản do phạm tội mà có ở Liên minh châu Âu (EU) - Giá trị tham khảo cho ASEAN và Việt Nam | 6 | 37 |

CHUYÊN NGÀNH LUẬT DÂN SỰ VÀ TỔ TỤNG DÂN SỰ

| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
|-----|--|---|----|-------|
| 59. | TRẦN MINH CHIẾN | Chấm dứt sự hiện hữu pháp lí của cá nhân bằng quyết định tuyên bố chết theo quy định của pháp luật Việt Nam - So sánh với Bộ luật Dân sự Trung Quốc | 8 | 41 |
| 60. | NGUYỄN NGỌC PHƯƠNG ĐÌNH HUỲNH PHAN NHƯ NGỌC | Kinh nghiệm xây dựng khung pháp lí về tiền mã hóa của Hoa Kỳ và El Salvador | 6 | 123 |
| 61. | BÙI AI GIÒN | Hoàn thiện các quy định về hoà giải, đối thoại theo Luật Hoà giải, đối thoại tại toà án | 4 | 54 |
| 62. | NGUYỄN NHƯ HÀ ĐẶNG MINH PHƯƠNG | Pháp luật sáng chế của Hoa Kỳ trước tác động của trí tuệ nhân tạo và kinh nghiệm cho Việt Nam | 6 | 69 |
| 63. | NGUYỄN THỊ THU HÀ | Kê biên tài sản thế chấp trong thi hành án dân sự | 2 | 50 |

THÔNG TIN

| | | | | |
|-----|---|--|-------------------------|-----|
| 64. | NGUYỄN THỊ THU HÀ | Nguyên tắc kê biên quyền sử dụng đất trong thi hành án dân sự | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 89 |
| 65. | NGUYỄN THỊ THÚY HẰNG | Trách nhiệm của các chủ thể trong áp dụng, thay đổi, hủy bỏ biện pháp khẩn cấp tạm thời theo pháp luật tố tụng dân sự | 9 | 70 |
| 66. | BÙI ĐĂNG HIẾU | Một số hạn chế trong kĩ thuật văn bản của Bộ luật Dân sự năm 2015 | 9 | 57 |
| 67. | NGUYỄN VĂN HỢI NGUYỄN TỐNG BẢO MINH | Hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền lợi của người thứ ba ngay tình khi giao dịch dân sự vô hiệu | 10 | 44 |
| 68. | NGÔ THỊ HƯỜNG | Công chứng văn bản liên quan đến tài sản của vợ chồng | 3 | 29 |
| 69. | NGUYỄN NHẬT HUY | Điều kiện có hiệu lực của di chúc và phân chia di sản thừa kế theo di chúc do người nước ngoài lập tại Việt Nam - Một số bất cập và hướng hoàn thiện | 4 | 45 |
| 70. | BÙI THỊ HUYỀN | Một số vấn đề về điều kiện thụ lí tranh chấp đất đai theo thủ tục tố tụng dân sự | SDB 30 năm Tạp chí | 74 |
| 71. | NGUYỄN THỊ LAN | Hoàn thiện pháp luật hôn nhân và gia đình nhìn từ góc độ án lệ | SDB 30 năm Tạp chí | 86 |
| 72. | NGUYỄN THỊ LAN LÊ TRƯƠNG HUYỀN MY CAO THỊ TRÀ MY LÊ NGỌC BẢO NHI | Pháp luật Đức, Thụy Sĩ về nuôi con nuôi của cặp đôi đồng tính và một số kiến nghị cho pháp luật Việt Nam | 10 | 132 |
| 73. | NGUYỄN THỊ LINH | Bảo vệ người thứ ba ngay tình xác lập quyền khác với tài sản khi giao dịch vô hiệu | 6 | 54 |
| 74. | NGUYỄN THỊ LONG | Bản chất pháp lí của tài sản mã hoá và tiền mã hoá | 1 | 32 |
| 75. | NGUYỄN THỊ LONG TUỞNG THỊ LAN NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THU | Các trường hợp không áp dụng thời hiệu khởi kiện theo quy định của pháp luật dân sự Việt Nam | 10 | 59 |
| 76. | LÊ THỊ THU MAI NGUYỄN THUỶ TRANG | Bảo vệ đời sống riêng tư, bí mật gia đình, bí mật cá nhân dưới góc độ pháp luật công | 4 | 32 |
| 77. | LÊ THỊ MẶN NGÔ KHÁNH TÙNG | Áp dụng tương tự pháp luật trong giải quyết tranh chấp tài sản là sình lễ | 7 | 51 |
| 78. | LÊ THỊ MINH | Sự sáng tạo của trí tuệ nhân tạo trong mối liên hệ với pháp luật về quyền tác giả | 5 | 63 |
| 79. | TRẦN PHƯƠNG THẢO | Bảo vệ dữ liệu cá nhân bằng biện pháp tố tụng dân sự ở Việt Nam hiện nay | 3 | 39 |
| 80. | NGUYỄN PHÚC THIỆN | Bồi thường thiệt hại khi li hôn - Góc nhìn từ Bộ luật Dân sự Trung Quốc năm 2020 và kinh nghiệm cho Việt Nam | 7 | 120 |
| 81. | ĐẶNG PHƯỚC THÔNG CHU THỊ THƠM | Nghĩa vụ phải dành cho người tiêu dùng thời gian hợp lí để nghiên cứu và quyết định giao kết hợp đồng theo mẫu | 7 | 63 |

| | | | | |
|----------------------------------|-------------------------------------|--|----------------------------|--------------|
| 82. | HUỖNH THIÊN TỨ LÊ THÙY KHANH | Tiếp cận chức năng của pháp luật dữ liệu và gợi mở cho Việt Nam | 5 | 44 |
| 83. | TRƯƠNG THỊ TƯỜNG VI | Bảo hộ bí mật kinh doanh đối với chương trình máy tính | 3 | 47 |
| 84. | NGUYỄN MAI VƯƠNG | Xác định tình huống pháp lý tương tự để áp dụng án lệ trong giải quyết vụ việc dân sự ở Anh, Trung Quốc và Việt Nam | SDB 5 năm Phân hiệu | 133 |
| 85. | VŨ THỊ HẢI YẾN | Xác định thiệt hại do xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ | 2 | 31 |
| 86. | VŨ THỊ HẢI YẾN | Tác động của trí tuệ nhân tạo đến việc bảo hộ quyền tác giả - Thực tiễn pháp lý quốc tế và liên hệ với Việt Nam | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 105 |
| CHUYÊN NGÀNH LUẬT KINH TẾ | | | | |
| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
| 87. | TRẦN THỊ NHẬT ANH | Nhà đầu tư trái phiếu doanh nghiệp chào bán riêng lẻ tại thị trường trong nước – Khung pháp lý và kiến nghị | 6 | 112 |
| 88. | TRẦN QUỲNH ANH | Pháp luật của Liên minh châu Âu và Cộng hoà Liên bang Đức về thành viên hợp tác xã và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | 12 | 103 |
| 89. | PHAN VĨNH TUẤN ANH | Pháp luật Hàn Quốc về tái sử dụng nước mưa và kinh nghiệm cho Việt Nam | 4 | 124 |
| 90. | ĐỖ NGÂN BÌNH | Các căn cứ xử lý kỉ luật sa thải theo quy định của Bộ luật Lao động năm 2019 dưới góc độ thực tiễn | 2 | 80 |
| 91. | LŨ THỊ NGỌC DIỆP | Hoàn thiện quy định pháp luật về định giá tài sản góp vốn theo Luật Doanh nghiệp năm 2020 | 12 | 49 |
| 92. | ĐỖ THỊ DUNG | Kiến nghị sửa đổi, bổ sung một số quy định về chế độ thai sản trong Luật Bảo hiểm xã hội năm 2014 | 1 | 91 |
| 93. | ĐỖ THỊ DUNG | Nội quy lao động - Cơ sở xử lý kỉ luật sa thải | 8 | 59 |
| 94. | NGUYỄN THỊ DUNG | Thẩm quyền bề ngoài và việc bảo vệ quyền lợi của người thứ ba trong các giao dịch với đại diện doanh nghiệp | 10 | 89 |
| 95. | VIÊN THẾ GIANG | Người đại diện theo pháp luật của tổ chức tín dụng: Thực trạng và một số kiến nghị triển khai thực hiện | 3 | 72 |
| 96. | TRẦN VŨ HẢI | Kinh tế ban đêm ở Australia, New Zealand và một số khuyến nghị cho Việt Nam | SDB 30 năm Tạp chí | 100 |
| 97. | NGUYỄN MINH HẰNG NGUYỄN NGỌC YẾN | Vai trò của nhà nước đối với sự phát triển của thị trường trái phiếu xanh ở Việt Nam | 11 | 82 |
| 98. | PHAN TRUNG HIỀN | Một số điểm tiến bộ của Luật Đất đai năm 2024 nhìn từ quan hệ pháp luật | 8 | 70 |
| 99. | HOÀNG QUỲNH HOA | Công nhận thoả thuận hạn chế cạnh tranh trong lĩnh vực lao động theo án lệ của Hoa Kỳ và những gợi mở cho Việt Nam | 01 | 102 |

THÔNG TIN

| | | | | |
|------|---|--|-------------------------|-----|
| 100. | DƯƠNG ĐĂNG HUỆ | Các yếu tố ảnh hưởng tiêu cực đến hiệu quả, hiệu lực của pháp luật về đầu tư theo phương thức đối tác công tư và giải pháp khắc phục | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 118 |
| 101. | NGUYỄN THỊ HƯỜNG | Quyền đối với bất động sản liền kề và vấn đề đăng kí quyền đối với bất động sản liền kề theo pháp luật Việt Nam hiện nay | 1 | 24 |
| 102. | TRẦN QUANG HUY | Quyền sử dụng đất trong đầu tư kinh doanh của một số chủ thể sử dụng đất – Những điểm mới theo Luật Đất đai năm 2024 | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 148 |
| 103. | TÔ DUY KHÂM | Hoàn thiện pháp luật lao động về quấy rối tình dục tại nơi làm việc | SDB 5 năm Phân hiệu | 123 |
| 104. | NGUYỄN TRỊNH NGỌC LINH | Bảo đảm quyền sử dụng đất của đồng bào dân tộc thiểu số tại khu vực Tây Nguyên | SDB 5 năm Phân hiệu | 111 |
| 105. | LÊ THỊ MINH | Xác định bản chất pháp lí của quyền phát thải carbon – Kinh nghiệm quốc tế và khuyến nghị cho Việt Nam | 3 | 60 |
| 106. | NGUYỄN THỊ NGA | Những quy định mới về thu hồi đất để phát triển kinh tế, xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng trong Luật Đất đai năm 2024 và một số đề xuất | SDB 30 năm Tạp chí | 121 |
| 107. | TRẦN HUỖNH THANH NGHỊ NGUYỄN THỊ ANH NGUYỄN NGỌC TRÂM ANH | Tên doanh nghiệp theo pháp luật Việt Nam và một số quốc gia dưới góc độ so sánh | 10 | 75 |
| 108. | TRẦN THẾ NGHĨA | Chính sách pháp luật về chuyển đổi kinh tế xanh của một số quốc gia trên thế giới và bài học kinh nghiệm cho Việt Nam | 4 | 66 |
| 109. | NGUYỄN HIỀN PHƯƠNG | Quyền thành lập, gia nhập và hoạt động công đoàn theo Luật Công đoàn năm 2012 và một số kiến nghị | 1 | 80 |
| 110. | ĐỖ MẠNH PHƯƠNG | Tính độc lập của Ngân hàng nhà nước Việt Nam trong việc điều hành chính sách tiền tệ quốc gia | 4 | 82 |
| 111. | PHẠM VĂN QUANG | Chế định phá sản cá nhân ở Đặc khu kinh tế Thâm Quyển tại Trung Quốc và giá trị tham khảo cho Việt Nam | 9 | 125 |
| 112. | NGUYỄN VƯƠNG QUỐC | Trách nhiệm của nhà khai thác, nhà điều hành sàn giao dịch thương mại điện tử theo pháp luật Trung Quốc và gợi mở cho Việt Nam | 9 | 110 |
| 113. | TRỊNH VĂN TÀI | Quy chế pháp lí về thành viên hợp tác xã theo quy định của Luật Hợp tác xã năm 2023 | SDB 5 năm Phân hiệu | 100 |
| 114. | PHẠM THỊ GIANG THU NGUYỄN THỊ PHƯƠNG THẢO | Hoàn thiện quy định về công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình của doanh nghiệp nhà nước | 1 | 51 |
| 115. | PHẠM THỊ GIANG THU PHẠM VĂN TUYẾN | Pháp luật xử lí nợ xấu, tài sản bảo đảm của khoản nợ xấu theo Luật Các tổ chức tín dụng năm 2024 | 7 | 79 |

| | | | | |
|------|---|---|----------------------------|-----|
| 116. | PHẠM THỊ GIANG THU | Quan niệm về kinh tế tuần hoàn và nội dung cơ bản của cơ chế, chính sách kinh tế tuần hoàn | 11 | 56 |
| 117. | HUYỀNH QUANG THUẬN NGUYỄN THÁI NGỰ CHIÊU | Quyết định áp dụng biện pháp khẩn cấp tạm thời của hội đồng trọng tài và ảnh hưởng đối với bên thứ ba | 6 | 85 |
| 118. | VŨ THỊ DUYÊN THỦY PHẠM THỊ MAI TRANG | Pháp luật về chi trả dịch vụ môi trường rừng tại Việt Nam - Những bất cập và giải pháp khắc phục | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 188 |
| 119. | NGUYỄN THỊ THUỶ | Thẩm quyền hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của toà án theo các quy định pháp luật hiện hành | SDB 30 năm Tập chí | 63 |
| 120. | LÊ THỊ THU THỦY | Pháp luật về giám sát thị trường chứng khoán ở Việt Nam | 11 | 66 |
| 121. | VÕ TRUNG TÍN | Tranh chấp và giải quyết tranh chấp liên quan đến tài nguyên nước theo pháp luật Việt Nam | 2 | 91 |
| 122. | NGUYỄN THU TRANG | Chính sách “không thừa nhận, không phủ nhận” trong pháp luật chứng khoán Hoa Kỳ và đánh giá triển vọng áp dụng tại Việt Nam | 7 | 95 |
| 123. | LÊ VĂN TRANH | Bảo đảm đầu tư kinh doanh đối với nhà đầu tư theo pháp luật đầu tư Việt Nam | 2 | 62 |
| 124. | QUÁCH MINH TRÍ | Đề xuất khung pháp lí chính sách khoan hồng để chống lại hành vi giao dịch nội gián trên thị trường chứng khoán tập trung | 12 | 63 |
| 125. | ĐOÀN XUÂN TRƯỜNG | Xác định luật điều chỉnh quan hệ công việc nền tảng tại Việt Nam hiện nay và một số kiến nghị hoàn thiện | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 163 |
| 126. | TRẦN ANH TUẤN | Hoàn thiện quy định về thuế thu nhập doanh nghiệp đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững | 11 | 97 |
| 127. | TRẦN THỊ AN TUỆ | Khái niệm, bản chất pháp lí của hoạt động chào bán chứng khoán | 6 | 98 |
| 128. | NGUYỄN QUANG TUYẾN | Về hệ thống pháp luật đất đai trong thời kì đổi mới | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 132 |
| 129. | NGUYỄN VĂN TUYẾN | Chứng khoán phái sinh: Bản chất, nguồn gốc hình thành, sự tác động đối với pháp luật về chứng khoán và hợp đồng | 5 | 80 |
| 130. | NGUYỄN VĂN TUYẾN | Hành vi trốn thuế, tội trốn thuế trong pháp luật Việt Nam và một số kiến nghị | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 178 |
| 131. | ĐÀO ÁNH TUYẾT PHẠM NGUYỆT THẢO | Pháp luật về kinh doanh bảo hiểm vi mô ở Việt Nam hiện nay | 4 | 97 |
| 132. | NGUYỄN THỊ YẾN | Vướng mắc, bất cập trong quy định pháp luật về quyền gia nhập thị trường của cá nhân, tổ chức và kiến nghị hoàn thiện | SDB 5 năm Phân hiệu | 89 |

| CHUYÊN NGÀNH LUẬT QUỐC TẾ VÀ LUẬT THƯƠNG MẠI QUỐC TẾ | | | | |
|---|---------------------------------------|--|-------------------------|--------------|
| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
| 133. | HOÀNG LY ANH | Quản lí điều ước tích cực - Tiếp cận hiện đại trong bảo đảm thực thi điều ước quốc tế về môi trường | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 202 |
| 134. | NGÔ THỊ NGỌC ÁNH | Hạn chế áp dụng pháp luật nước ngoài theo thoả thuận trong hợp đồng mua bán hàng hoá quốc tế do vi phạm các nguyên tắc cơ bản của pháp luật Việt Nam | 9 | 81 |
| 135. | DƯ NGỌC BÍCH | Việc kí, phê chuẩn Công ước La Haye năm 2005 của Singapore và Trung Quốc – Kinh nghiệm cho Việt Nam | 10 | 101 |
| 136. | BÙI MINH ĐỨC VŨ QUỐC TUẤN | Ngăn ngừa, kiểm soát ô nhiễm môi trường biển ở biển Đông – Thực trạng và triển vọng hợp tác | 12 | 76 |
| 137. | PHẠM NGỌC LAM GIANG PHẠM QUANG HUY | Sự độc lập của chính quyền tiểu bang Hoa Kỳ dưới góc độ luật hiến pháp | 7 | 110 |
| 138. | NGUYỄN NGỌC HÀ | Bộ nguyên tắc của OECD dành cho các công ti đa quốc gia về kinh doanh có trách nhiệm và khả năng áp dụng đối với Việt Nam | 11 | 112 |
| 139. | PHẠM HỒNG HẠNH | Hài hoà hoá pháp luật hình sự tại Liên minh châu Âu và một số đề xuất đối với ASEAN | 8 | 80 |
| 140. | HOÀNG PHƯỚC HIỆP | Cam kết về dịch vụ pháp lí trong các điều ước quốc tế mà Việt Nam là thành viên và việc nghiên cứu, hoàn thiện pháp luật để thực hiện tại Việt Nam | 1 | 118 |
| 141. | CHU MẠNH HÙNG | Giá trị Công ước của Liên hợp quốc về Luật Biển năm 1982 và việc hoàn thiện chính sách, pháp luật về biển của Việt Nam | SDB 30 năm Tạp chí | 3 |
| 142. | BÙI THỊ NGỌC LAN | Hài hoà hoá pháp luật Liên minh châu Âu về tội phạm công nghệ cao và một số liên hệ với ASEAN | 3 | 86 |
| 143. | VŨ THỊ PHƯƠNG LAN | Pháp luật Việt Nam và Vương quốc Anh về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại trong tai nạn đắm va tàu biển quốc tế | 4 | 114 |
| 144. | TRẦN THỊ THU PHƯƠNG | Xác định thẩm quyền tài phán trong giải quyết tranh chấp thương mại điện tử xuyên biên giới: Kinh nghiệm của Hoa Kỳ, Liên minh châu Âu và bài học cho Việt Nam | 1 | 64 |
| 145. | NGUYỄN HỒNG THAO | Thực hiện điều ước quốc tế trên lãnh thổ quốc gia cam kết - Pháp luật và thực tiễn một số quốc gia | SDB 30 năm Tạp chí | 13 |
| 146. | NGUYỄN THỊ ANH THƠ | Trách nhiệm bảo vệ quyền con người của doanh nghiệp theo các hiệp định đầu tư song phương và những vấn đề pháp lí đặt ra cho Việt Nam | 2 | 99 |

| | | | | |
|----------------|--|---|-------------------------------|--------------|
| 147. | NGUYỄN THỊ ANH THƠ | Thực thi phán quyết của trọng tài đầu tư quốc tế | SDB 30 năm Tập chí | 136 |
| 148. | NGUYỄN THỊ HỒNG TRINH BÙI THỊ QUỲNH TRANG | Áp dụng pháp luật nước ngoài trong giải quyết tranh chấp dân sự quốc tế tại Việt Nam | 5 | 93 |
| 149. | TRẦN HOÀNG YẾN | Hiệu lực của điều ước về ranh giới biển khi có sự thay đổi cơ bản của hoàn cảnh trong bối cảnh mực nước biển dâng | 3 | 103 |
| 150. | NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN PHẠM HỒNG HẠNH | Vai trò của Liên hợp quốc trong bảo đảm, thúc đẩy và phát triển các quyền cơ bản của con người | SDB 5 năm Phân hiệu | 144 |
| 151. | NGUYỄN THỊ HỒNG YẾN ĐÌNH TRỌNG HIỆP | Nghĩa vụ của quốc gia trong phòng ngừa và kiểm soát ô nhiễm môi trường biển do nhận chìm theo quy định của pháp luật quốc tế và pháp luật Việt Nam | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 216 |
| ĐÀO TẠO | | | | |
| STT | Tác giả | Tên bài | Số | Trang |
| 152. | VŨ THỊ LAN ANH | Trách nhiệm công khai của các cơ sở giáo dục đại học và một số kiến nghị tăng cường hiệu quả thực hiện | SDB 5 năm Phân hiệu | 188 |
| 153. | NGUYỄN MINH ĐOAN | Nghề luật và những đức tính cần có để làm nghề luật | 11 | 129 |
| 154. | CHU MẠNH HÙNG | Nghiên cứu khoa học của các cơ sở đào tạo luật ở Việt Nam hiện nay | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 20 |
| 155. | NGUYỄN VĂN HƯƠNG | Đổi mới hoạt động giảng dạy và đánh giá kết quả học tập các học phần thuộc Khoa Đào tạo chuyên ngành Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại Đắk Lắk | 8 | 110 |
| 156. | NGUYỄN VĂN HƯƠNG | Thực trạng, định hướng phát triển ngành Tội phạm học và Phòng ngừa tội phạm trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Trường Đại học Luật Hà Nội | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 46 |
| 157. | ĐOÀN TRUNG KIẾN PHAN THỊ LAN HƯƠNG | Phương pháp tiếp cận dựa trên kết quả trong nâng cao chất lượng giáo dục đại học ở Việt Nam | SDB 5 năm Phân hiệu | 176 |
| 158. | ĐOÀN TRUNG KIẾN TRẦN VŨ HẢI | Hệ thống kiểm soát chất lượng đào tạo của cơ sở giáo dục đại học và thực tiễn tại Trường Đại học Luật Hà Nội | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 5 |
| 159. | ĐẶNG THANH NGA PHAN THỊ HÀ LINH | Các yếu tố ảnh hưởng đến ý lại xã hội trong học tập nhóm của sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội | 3 | 131 |
| 160. | ĐẶNG THANH NGA | Chiến lược ứng phó với stress trong học tập của sinh viên Trường Đại học Luật Hà Nội | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 59 |
| 161. | NGỌ VĂN NHÂN | Vai trò của phương pháp luận triết học đối với hoạt động nghiên cứu khoa học của học viên cao học luật | SDB 45 năm Trường ĐHLHN | 31 |
| 162. | NGỌ VĂN NHÂN | Phương pháp tiếp cận liên ngành và sự vận dụng trong nghiên cứu luật học | 9 | 96 |

THÔNG TIN

| | | | | |
|------|-------------------------------------|--|------------------------|-----|
| 163. | TRỊNH THỊ PHƯƠNG OANH | Đổi mới phương pháp giảng dạy và đánh giá kết quả học tập ở Phân hiệu Trường Đại học Luật Hà Nội tại Đắk Lắk trong quá trình chuyển đổi số | SDB 5 năm Phân hiệu | 201 |
| 164. | NGUYỄN VĂN QUANG TRẦN HỒNG NHUNG | Đào tạo luật của Trường Luật Đông Dương ở Việt Nam thời thuộc Pháp và những giá trị tham khảo | 5 | 128 |
| 165. | NGUYỄN QUANG TUYẾN | Xây dựng Tạp chí Luật học trở thành tạp chí khoa học theo tiêu chuẩn quốc tế | SDB 30 năm Tạp chí | 151 |